|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂNTỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND |  *Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2022* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ về Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;*

*Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023;*

*Căn cứ Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2553/QĐ-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Căn cứ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020, Nghị quyết số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 06 tháng 11 năm 2021 kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và các Nghị quyết bổ sung khác; Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2021 quy định phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu và phân cấp nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2025; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;*

*Xét Tờ trình số …../TTr-UBND ngày .. . tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xem xét, quyết định dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023; Báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua dự toán ngân sách nhà nước năm 2023**

1. Tổng số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 18.968.000 triệu đồng (Mười tám nghìn, chín trăm sáu mươi tám tỷ đồng). Trong đó, thu nội địa: 8.000.000 triệu đồng (Tám nghìn tỷ đồng), thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 10.968.000 triệu đồng (Mười nghìn, chín trăm sáu mươi tám tỷ đồng)*.*

2. Tổng số chi ngân sách địa phương: 20.006.375 triệu đồng (Hai mươi nghìn, không trăm trăm linh sáu tỷ, ba trăm bảy mươi lăm triệu đồng) *(Có các biểu chi tiết kèm theo).*

3. Bội chi ngân sách địa phương: 257.600 triệu đồng (Hai trăm năm mươi bảy tỷ, sáu trăm triệu đồng).

4. Vay trong năm: 283.700 triệu đồng (Hai trăm tám mươi ba tỷ, bảy trăm triệu đồng). Trong đó, vay để trả nợ gốc: 26.100 triệu đồng.

*(Chi tiết tại các phụ lục đính kèm)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý với các biện pháp tổ chức thực hiện thu ngân sách, điều hành chi ngân sách năm 2023 như Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Tiếp tục giữ nguyên quy định về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu và phân cấp nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2025; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh để thực hiện phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 và các năm tiếp.

2. Tập trung đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các giải pháp phải hoàn thành và vượt kế hoạch của Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Tăng cường chỉ đạo công tác thu ngân sách nhà nước; xây dựng các giải pháp, triển khai thực hiện thu ngân sách nhà nước đảm bảo tiến độ, tổng mức, cơ cấu thu; đẩy mạnh biện pháp thu nợ đọng thuế, hạn chế tối đa nợ mới phát sinh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm thuế; cải cách, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính. Tiếp tục tăng cường phối hợp các Bộ, ngành trung ương để xử lý, tháo gỡ các vấn đề còn vướng mắc đối với các khoản thu ngân sách.

3. Điều hành chi ngân sách nhà nước trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, đúng chế quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; chủ động điều hành ngân sách phù hợp với tiến độ thu ngân sách; triệt để tiết kiệm các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài để dành nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, bố trí các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, dự phòng cho các trường hợp đột xuất cấp bách; tập trung chỉ đạo giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao, giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước.

Khi phát sinh các nhiệm vụ đột xuất chưa được giao trong dự toán đầu năm, các đơn vị, địa phương đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phù hợp, đảm bảo cân đối ngân sách.

4. Tiếp tục thực hiện chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương theo quy định (từ ngày 01/7/2023 thực hiện tăng lương cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức từ 1,49 triệu đồng/tháng lên 1,8 triệu đồng/tháng).

5. Phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước theo thứ tự ưu tiên đã được quy định trong Luật Đầu tư công, các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Tăng cường công tác quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước, vốn nước ngoài; thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư để đảm bảo thực hiện đầu tư đúng quy hoạch, kế hoạch đã duyệt; tập trung bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án quan trọng, các dự án trọng điểm đối với sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Tập trung chỉ đạo xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi và đôn đốc các nhà đầu tư triển khai các dự án đảm bảo tiến độ. Kiểm soát chặt chẽ tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản theo Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 30 tháng 4 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ. Quyết định đầu tư dự án phải xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn và phù hợp với kế hoạch đã giao. Đẩy nhanh tiến độ triển khai, giải ngân các nguồn vốn, công tác quyết toán vốn đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện, để đảm bảo tính chủ động, linh hoạt, kịp thời đáp ứng nguồn kinh phí triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm và cấp thiết của địa phương, giao UBND tỉnh phân bổ chi tiết đối với nguồn kinh phí chưa được giao đầu năm gắn với nội dung, mục tiêu tại Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp có tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách; trên cơ sở thực tiễn điều hành ngân sách của năm, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định bổ sung dự toán và phân bổ, sử dụng số tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Ban Công tác đại biểu UBTVQH;- Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chủ tịch nước;- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;- Bộ Tài chính;- Kiểm toán nhà nước khu vực II;- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;- Đại biểu Quốc hội đoàn tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Văn phòng Tỉnh uỷ;- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;- Trang thông tin điện tử tỉnh;- Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học;- Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH****Hoàng Trung Dũng** |